

Bản án số: 45/2026/HS - ST  
Ngày: 19/5/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà :* Bà Lê Thị Hương Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Hương

2. Ông Lê Văn Hoàn

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Tiến Trường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Thanh Hoá.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa tham gia phiên toà:*** Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2026/TLST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐXXST - HS ngày 05/5/ 2026 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lê Văn Đ - sinh ngày 25/01/1984. CCCD: 038084xxxxxx. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã K, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Đ1 – sinh năm 1957; Bị cáo có vợ là Vũ Thị H – sinh năm 1983; Bị cáo có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 01/01/2026 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Cao Văn Á – sinh năm 1987

- Bà Nguyễn Thị Ngọc A – sinh năm 1988

Đều có địa chỉ: Thôn V, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

***\* Người làm chứng:***

- Ông Trương Minh T1 – sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn V, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên toà vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, Lê Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại thôn A, xã K, tỉnh Thanh Hóa, trên đường đi đến nhà vợ ở thôn D, xã V, tỉnh Thanh Hóa thì gặp anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1983, ở thôn V, xã K, tỉnh Thanh Hóa tại quán nhà ông T1 thì Đ có hỏi "tại sao mày xô trót mặt trót tay mà mày không nói gì", anh L trả lời "tao không nói chuyện với mày" sau đó bỏ đi về nhà. Thấy vậy Đ về nhà, xuống bếp cầm theo một con dao (loại dao rựa) trên tay phải đi bộ trên đường T để đến nhà anh Nguyễn Văn L. Tuy nhiên, đã uống rượu trước đó nên Lê Văn Đ trong tình trạng say rượu đã đến nhầm nhà vợ chồng anh Cao Văn Á, sinh năm: 1987, chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1988 ở thôn V, xã K, tỉnh Thanh Hóa, khi đến cách nhà anh Ánh, chị A khoảng 20m Đ liên tục chửi to "Địt mẹ mi, mi thích gì mi ra đây, mi thích mi mở cửa ra đây". Khi đến trước cửa nhà anh Ánh, chị A tiếp giáp đường tỉnh lộ 516B thì Đ tiếp tục chửi bới nhưng không ai trả lời, Đ cầm dao bằng tay phải chém 11 cái vào cửa cuốn, vừa chém vừa chửi to "mày thích gì, mày ra đây". Đ tiếp tục dùng chân đạp hai cái vào cửa, dùng dao chém hai cái vào cửa kéo của nhà anh Ánh, chị A đồng thời tiếp tục chửi bới trước cửa nhà anh Ánh, chị A khoảng 2-3 phút. Sau đó, Đ cầm con dao đi về nhà cất. Khi Đ đang ở nhà thì Công an xã K mời Đức đến Công an xã K để làm việc. Tại đây, Lê Văn Đ đã xin được đầu thú về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Quá trình làm việc với những người làm chứng tại khu vực hiện trường nơi xảy ra vụ việc, báo cáo của chính quyền địa phương xã K ghi nhận phản ánh: Hành vi cầm dao gây hư hỏng tài sản, chửi bới người dân đi đường đã làm ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh, buôn bán của người dân xung quanh, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bức xúc trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương đề nghị xử lý Đ theo quy định.

Sau khi Công an xã K tiếp nhận làm các thủ tục đầu thú của Lê Văn Đ xong, thì cho Đ ngồi chờ ở phòng làm việc để chờ cán bộ tiếp tục làm việc thì Lê Văn Đ đòi ra về và có hành vi chửi bới mặc dù được khuyên ngăn nhưng Đ vẫn đòi về, khi ra đến hành lang thì gặp đồng chí Nguyễn Văn K nhắc nhở nhưng Đ không chấp hành mà vẫn đòi về, trong lúc giằng co Đ đâm một cái bằng tay phải vào mặt đồng chí K, nhưng đồng chí K tránh được nên trượt và trúng vào vai phải, lực lượng Công an xã K đã ngăn chặn Lê Văn Đ, tiến hành làm việc sự việc để giải quyết theo quy định của pháp luật.

*\* Kết quả khám nghiệm hiện trường*

Ngày 23/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám nghiệm hiện trường. Hiện trường xảy ra vụ việc là tại gia đình chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1988 ở thôn V, xã K, tỉnh Thanh Hóa, vị trí tọa độ 20°5'56'B, 105°40'49'Đ, phía đông là khu vườn của gia đình chị A, phía tây giáp đường tỉnh lộ 516B, phía Nam giáp gia đình hộ chị Phạm Thị H1, phía Bắc giáp đường liên thôn V, xã K. Nhà chị A được xây dựng bằng bê tông, nhà hai tầng, sơn màu vàng, phía trước có hai cửa sắt đi vào nhà, một cửa màu xanh loại cửa cuốn, kích thước 2,7m x 2,55m, một cửa màu vàng loại cửa kéo, kích thước 2,5m x 2m. Bên ngoài cửa có một số chậu hoa, cây cảnh.

Tại vị trí mặt trước cửa cuốn màu xanh phía trước nhà có các vết rách, đứt bề mặt kim loại không đều làm thay đổi hình dạng kích thước ban đầu, kích thước trong diện 0,85m x 0,5m được đánh số 1.

Tại vị trí bề mặt cửa sắt, loại cửa kéo màu vàng, phía trước nhà có các vết đứt, bung bật các thanh kim loại làm thay đổi hình dạng ban đầu, kích thước trong diện 0,9m x 0,4m được đánh số 2.

*\* Giám định dữ liệu số:*

Cơ quan điều tra đã kiểm tra, rà soát, trích xuất dữ liệu camera an ninh tại gia đình anh Trương Văn D tại thôn V, xã K thu vào 01 USB. Tại bản kết luận giám định số 1147/KL-KTHS ngày 13/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

*“ - Không tìm thấy dấu vết cắt chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong các tệp video lưu trong mẫu gửi giám định.*

*- Trích xuất hình ảnh từ tệp gửi giám định”.*

*\* Kết quả định giá tài sản:*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Thanh Hoá kết luận: *“Thiệt hại hư hỏng của cửa cuốn và cửa kéo của hộ gia đình chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1988 trú tại thôn V, xã K, tỉnh Thanh Hóa là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng)”.*

*\* Về vật chứng vụ án:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 dao rựa có chiều dài 39cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 29cm, phần rộng nhất của thân dao 7,5cm. Lưỡi dao sắc, phần cán dao bằng kim loại dài 10cm, hình tròn, đường kính 3,5cm. Mũi dao bằng, dao cũ đã qua sử dụng.

Đối với vật chứng nêu trên được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá xử lý theo quy định.

*\* Về trách nhiệm dân sự:* Ngày 02/02/2026, Lê Văn Đ và gia đình anh Cao Văn Á, chị Nguyễn Thị Ngọc A đã bàn bạc thống nhất: Lê Văn Đ sửa chữa lại toàn bộ cửa cuốn và cửa kéo của gia đình anh Ánh, chị A. Gia đình anh Ánh, chị A đồng ý và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKSKV7 ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát nhân

dân khu vực 7 - Thanh Hóa truy tố bị cáo: Lê Văn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 BLHS.

- Xử phạt: bị cáo Lê Văn Đ từ 24 tháng đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng đến 52 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng vụ án, về án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, do có mâu thuẫn với anh Nguyễn Văn L nên Lê Văn Đ cầm dao từ nhà Đ đến nhà anh L tại thôn V, xã K để giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên do nhầm nhà nên Lê Văn Đ có hành vi đứng ngoài tỉnh lộ 516B chửi bới, gây mất trật tự công cộng, Đ cầm dao chém nhiều lần vào cửa nhà gia đình anh Cao Văn Á, chị Nguyễn Thị Ngọc Á1 (hàng xóm của anh L). Hành vi của Đ xảy ra gây ồn ào, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân trên địa bàn xã K và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các cửa hàng trên tuyến đường tỉnh lộ 516B.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung “dùng hung khí” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây rối trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung cũng như tội “Gây rối trật tự công cộng” nói riêng cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình anh Ánh, chị A. Bên cạnh đó, bị cáo được chính quyền địa phương xã nơi cư trú xác nhận trước và sau khi phạm tội luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, nội quy của nơi cư trú, hiện nay hoàn cảnh gia đình còn nhiều khó, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra, bị cáo trình độ văn hoá thấp (lớp 2/12) nên hiểu biết về pháp luật và các vấn đề về giao tiếp trong xã hội còn nhiều hạn chế. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Từ những nhận xét trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội bộc phát, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Trong quá trình làm việc tại Công an xã K, Lê Văn Đ tiếp tục chửi bới to tiếng, không chấp hành nội quy làm việc, làm mất trật tự, khi đồng chí Nguyễn Văn K – Cán bộ Công an xã K đến nhắc nhở, khuyên ngăn nhưng Lê Văn Đ vẫn tỏ thái độ hung hãn, thách thức, chửi bới rồi dùng tay đâm vào vai đồng chí K (không để lại thương tích) nhưng đồng chí K không được phân công làm việc với Lê Văn Đ mà

chỉ nhắc nhở đối tượng Lê Văn Đ khi gây mất trật tự nên hành vi của Đ không cấu thành tội chống người thi hành công vụ quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự.

Quá trình gây mất trật tự tại trước cửa nhà gia đình anh Cao Văn Á, Lê Văn Đ sử dụng dao (rựa) làm công cụ để chém vào cửa nhà anh Ánh. Con dao mà Đ sử dụng thuộc mục 5 thông tư 75/2024/TT -BCA ngày 15/11/2024, tuy Lê Văn Đ đã sử dụng con dao trên nhưng không gây thương tích nên hành vi của Lê Văn Đ không cấu thành tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 dao rựa có chiều dài 39cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 29cm, phần rộng nhất của thân dao 7,5cm. Lưỡi dao sắc, phần cán dao bằng kim loại dài 10cm, hình tròn, đường kính 3,5cm. Mũi dao bằng, dao cũ đã qua sử dụng của Lê Văn Đ là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng hiện đang được bảo quản tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá. Đặc điểm của vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh T và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/02/2026, Lê Văn Đ và gia đình anh Cao Văn Á, chị Nguyễn Thị Ngọc A đã bàn bạc thống nhất: Lê Văn Đ sửa chữa lại toàn bộ cửa cuốn và cửa kéo của gia đình anh Ánh, chị A. Gia đình anh Ánh, chị A đồng ý và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Căn cứ:**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 BLHS.

**2. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

**3. Xử phạt:** Bị cáo Lê Văn Đ 25 (hai mươi lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (năm mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/5/2026).

Giao bị cáo Lê Văn Đ cho UBND xã K, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ đối với 01 dao rựa có chiều dài 39cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 29cm, phần rộng nhất của thân dao 7,5cm, lưỡi dao sắc, phần cán dao bằng kim loại dài 10cm, hình tròn, đường kính 3,5cm, mũi dao bằng, dao cũ đã qua sử dụng của Lê Văn Đ là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng hiện đang được bảo quản tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá. Đặc điểm của vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh T và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá.

- Về dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQL&NVLQ
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THA dân sự khu vực 7;
- THA dân sự tỉnh Thanh Hoá.
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Giang**

